

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 492/2022/HS-PT

Ngày 06/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Ngân

Các Thẩm phán: Bà Chủ Phương Ngọc

Ông Hoàng Nhật Tân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Thư ký tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2022 tại Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 23/2022/TLPT-HS ngày 05 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ, Lương Thanh M, Triệu Ông N, Hoàng Ông O do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 352/2021/HS-ST ngày 23 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

- Bị cáo có kháng cáo:

1) **NGUYỄN VĂN Đ**, sinh năm: 1997; giới tính: Nam; ĐKNKTT và nơi ở: huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 12/12; con ông: Nguyễn Văn C và bà Lê Thị Y; tiền án tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 07/3/2021 đến ngày 02/6/2021; vắng mặt tại phiên tòa.

2) **LƯƠNG THANH M**, sinh năm 1998; ĐKNKTT và nơi ở: huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày;

Con ông Lương Văn Ư và bà Lương Thị I; vợ là Nguyễn Thị A; tiền án tiền sự: Không; Bắt tạm giam ngày 08/3/2021 đến ngày 02/6/2021; có mặt tại phiên tòa.

3) **TRIỆU ỒNG N**(Tên gọi khác: S), sinh năm 1996; ĐKNKTT và nơi ở: huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Dao; con ông Triệu Văn P và bà Triệu Thị L; vợ là Triệu Cù Z (Đã ly hôn), có 02 con; tiền án tiền sự: Không; bắt tạm giam ngày 10/3/2021 đến ngày 02/6/2021; vắng mặt tại phiên tòa.

4) **HOÀNG ỒNG O** (Tên gọi khác: K), sinh năm 1998; ĐKNKTT và nơi ở: huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Dao; con ông Hoàng Xuân Q và bà Bàn Thị R; tiền án tiền sự: Không; Bắt tạm giam ngày 10/3/2021 đến ngày 02/6/2021; vắng mặt tại phiên tòa.

- Bị cáo không kháng cáo:

5) **LƯƠNG TẠO K**, sinh năm 2000; ĐKNKTT và nơi ở: huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Tày; con ông Lương Văn J và bà Lương Thị G; vợ là Phùng Thị V; tiền án tiền sự: Không; bắt tạm giam ngày 02/7/2021; vắng mặt tại phiên tòa.

6), **LINH CÔNG T**, sinh năm 2001; ĐKNKTT và nơi ở: huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Tày; Con ông Linh Công Ê và bà Hoàng Thị Â; tiền án tiền sự: Không; bắt tạm giam ngày 03/7/2021; vắng mặt tại phiên tòa.

- Bị hại không kháng cáo:

Chị Nguyễn Thị Thanh D, sinh năm 2002; Nơi cư trú: quận Long Biên, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Đ có tình cảm với chị Nguyễn Thị Thanh D từ khoảng tháng 10/2020 nhưng D chưa đồng ý. Nhằm nâng cao tình cảm với D, đầu tháng 02/2021 Đ lên mạng xã hội Facebook kết bạn, thuê Lương Thanh M với giá 60.000.000 đồng tiền công để cùng nhau dựng kịch bản bắt giữ D rồi đòi Đ chuộc. Đ hẹn gặp M để bàn bạc. Ngày 19/2/2021, tại Hà Nội M, Đ hẹn gặp mặt trao đổi thống nhất cùng thực hiện hành vi bắt, giữ D đòi tiền chuộc. M rủ thêm

Lương Tạo K (là em ruột của M) cùng thực hiện. Đ, M, K đã lập một nhóm zalo lấy tên: "Đội Sói Săn Mồi" để bàn bạc những cách thức bắt cóc chị D. Để thực hiện kế hoạch, Đ cùng M đã thuê một ngôi nhà của ông Lê Văn CC tại huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, với giá 800.000 đồng làm địa điểm giữ chị D. Đ đã trả cho ông CC 500.000 đồng tiền thuê nhà để ông CC lắp các tấm tôn che xung quanh nhà. Sau khi sửa nhà xong ông CC giao chìa khóa cho M. Đ đặt mua trên mạng 01 khóa số 8, 01 dùi cui điện và bảo người bán chuyển thẳng đến cho M. Đ thông qua Lê Tuấn AA (là bạn của Đ) thuê xe ô tô nhãn hiệu Luxgen của anh Lê Mạnh HH (Khi thuê Đ nói để đi du lịch) và mượn xe mô tô Honda Airblade, của anh Vũ Trọng XX. Đ giao xe máy cho Lương Tạo K làm phương tiện đi lại và sử dụng khi đi bắt, giữ chị D.

Đ sử dụng máy tính cá nhân tự làm giả lệnh bắt đối với D. M đặt mua 01 chiếc bật lửa có hình khẩu súng để uy hiếp khi bắt, giữ chị D. Đ, M, K thống nhất kế hoạch giả làm người đặt quần áo của cửa hàng D. M trực tiếp đến cửa hàng D mua quần áo và nhận điện D. Đ đưa M, K đến trước cửa chùa Phúc Khánh, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội là địa điểm bắt giữ chị D. Ngoài ra M rủ thêm Linh Công T, Triệu Ông N, Hoàng Ông O cùng tham gia bắt giữ D.

Ngày 01/3/2021, T đi cùng K xuống phòng trọ nhà ông CC chờ để thực hiện hành vi. Ngày 03/3/2021, Triệu Ông N, Hoàng Ông O gặp M tại Đông Anh, Hà Nội để thực hiện kế hoạch bắt, giữ D. Cùng ngày, Đ, M, K đã đưa T, Triệu Ông N, Hoàng Ông O đi xác định địa điểm nơi bắt D là ở cổng chùa Phúc Khánh, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội và địa điểm giữ D tại khu nhà quây tôn thuê của ông Lê Văn CC ở huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội. Sau khi chuẩn bị xong ngày 04/3/2021, Đ thuê một người phụ nữ ở khu vực ngã tư quận Nam Từ Liêm, Hà Nội (không xác định được nhân thân) dùng số điện thoại 0985967xxx gọi điện thoại D giả đổi hàng quần áo và mua hàng mới rồi hẹn D giao hàng ở trước cổng chùa Phúc Khánh nhằm mục đích khi M gọi thì D sẽ không nghi ngờ.

Khoảng 17 giờ cùng ngày, Đ lái xe ô tô đón M, T, K, Triệu Ông N (X), Hoàng Ông O (S) tại trước cửa quán "X Coffee" huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội. Đ đeo khẩu trang, găng tay cao su màu trắng lái xe ô tô chở M, Triệu Ông N, T đến cổng Chùa Phúc Khánh. Theo chỉ đạo của M thì K và Hoàng Ông O đi xe máy, đỗ phía sau ô tô hỗ trợ bắt chị D. Tại cổng chùa Phúc Khánh, khoảng 19 giờ cùng ngày M gọi điện cho D ra giao hàng. Khi D mang quần áo

ra đứng sát cửa xe ô tô, M ngồi trên xe ô tô bảo D lên nói chuyện, D từ chối, ngay lập tức Triệu Ông N đẩy lưng D, Hoàng Ông O dùng hai tay cầm chân D nhấc lên, M kéo tay D vào xe. Sau đó Đ lái xe về nơi giữ D ở Đông Anh, Hà Nội. Còn S đi xe máy cùng với K về thẳng phòng trọ và mang trả xe máy cho anh XX. Khi lên xe ô tô, XX phản ứng thì bị M tát 02 cái, đưa ra lệnh bắt cho D nhìn, Triệu Ông N còng tay D bằng khóa số 8. Khi xe đi được một đoạn thì M, Triệu Ông N dùng khẩu trang bịt mắt D lại và dùng băng dính dán bên ngoài. Khi đến cầu Thăng Long - Nội Bài, thì Đ ra hiệu, M dán băng dính vào mồm D. Khi đến xã Kim Chung, Đ cùng M, Triệu Ông N đưa D ngồi vào trong nhà thuê. T đứng ở ngoài canh giới. Đ ra hiệu cho Triệu Ông N kéo váy của D xuống để hờ quần lót rồi đổ sữa chua lên bụng D để Đ chụp ảnh D với mục đích đe dọa D không được báo công an. Sau khi chụp xong Đ lái xe đi, T, Triệu Ông N về phòng trọ, M ở lại trông D. M yêu cầu D đưa điện thoại và đọc mật khẩu, xác định tài khoản zalo "X Nguyễn" là của Đ. Đến 20 giờ 30 cùng ngày, M dùng Zalo của D nhắn tin, gọi điện cho tài khoản zalo của Đ thông báo việc D bị bắt, giữ và yêu cầu mang 500.000.000 đồng đến chuộc. Đ giả vờ nhắn tin lại thể hiện không biết sự việc cho rằng D đang thử lòng và chụp ảnh đang ngồi tại Văn phòng Công ty.

Đến khoảng 21 giờ 20 phút cùng ngày, Đ đi xe ô tô Mercedes GLC300 màu trắng đến chuộc D. Đ cố ý đưa tiền cho M trước mặt trước mặt D, nói là 200 triệu đồng (Thực tế số tiền là 100 triệu đồng) và để lại đồng hồ kim loại màu vàng nói là trị giá 150 triệu đồng; 01 điện thoại kiểu dáng Vertu nói là trị giá 200 triệu đồng để D tin bị bắt cóc tổng tiền. M cầm tiền cùng đồng hồ, điện thoại và dọa 15 phút sau mới được ra, nếu báo Công an thì sẽ tung ảnh vừa chụp D lên mạng. Sau đó M về phòng trọ cùng K, T, Triệu Ông N, Hoàng Ông O bắt xe về Lào Cai, M cầm theo 01 vật (dạng dùi cui điện), điện thoại, đồng hồ của Đ, Hoàng Ông O cầm súng giả, Triệu Ông N vút còng số 8 trên đường bắt xe về. Trên đường đi, M chia cho Triệu Ông N, Hoàng Ông O mỗi người 7.000.000 đồng, T 6.000.000 đồng, K 20.000.000 đồng. Ngày 06/3/2021 chị D đến Công an phường Ngã Tư Sở trình báo sự việc.

Cơ quan điều tra đã khám xét khẩn cấp tại ngôi nhà mà D bị giữ ở Đông Anh, Hà Nội thu giữ được một số vật chứng liên quan đến vụ án trong đó có 01 vật màu đen giống dùi cui điện và 01 (một) bật lửa hình dạng khẩu súng còn xoay.

Bản Kết luận giám định số 3423/C09-P3 ngày 20/5/2021 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

- Mẫu vật dạng dùi cui có hai đầu kim loại gửi giám định là dùi cui điện, thuộc công cụ hỗ trợ.

- Mẫu vật giống hình khẩu súng côn xoay gửi giám định là bật lửa hình khẩu súng thuộc đồ chơi nguy hiểm bị cấm.

Đối với hành vi tàng trữ công cụ hỗ trợ không có giấy phép của Lương Thanh M và Nguyễn Văn Đ, Ủy ban nhân dân quận Đống Đa đã ra Quyết định xử phạt hành chính.

Đối với hành vi tàng trữ đồ chơi nguy hiểm của Hoàng Ông O, Cơ quan điều tra Công an quận Đống Đa đã chuyển hồ sơ đến Công an huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai để xử phạt theo thẩm quyền.

Với nội dung trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 352/2021/HSST ngày 23/11/2021 của tòa án nhân dân quận Đống Đa đã tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Lương Thanh M, Lương Tạo K, Triệu Ông N, Hoàng Ông O, Lĩnh Công T phạm tội: “Bắt giữ người trái pháp luật”.

Áp dụng: điểm a khoản 2 điều 157, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm.

Xử phạt: Nguyễn Văn Đ 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/3/2021 đến ngày 02/6/2021.

Xử phạt: Lương Thanh M 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/3/2021 đến ngày 02/6/2021.

Xử phạt: Lương Tạo K 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/7/2021.

Xử phạt: Triệu Ông N 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/3/2021 đến ngày 02/6/2021.

Xử phạt: Hoàng Ông O 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/3/2021 đến ngày 02/6/2021.

Xử phạt: Linh Công T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/7/2021.

Ngoài ra bản án còn quyết định về các biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 01/12/2021 và 03/12/2021 các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Lương Thanh M, Triệu Ông N và Hoàng Ông O kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Triệu Ông N, Hoàng Ông O vắng mặt không lý do.

Bị cáo Lương Thanh M có mặt và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện viện kiểm sát thành phố Hà Nội có quan điểm:

Căn cứ lời khai của các bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ thì tòa án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo với tội danh: “Bắt giữ người trái pháp luật” theo điểm a khoản 2 điều 157 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Triệu Ông N và Hoàng Ông O vắng mặt không có lý do, tòa án đã triệu tập hợp lệ và phiên tòa đã được hoãn nhiều lần, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Vì vậy đề nghị xét xử vắng mặt đối với các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Triệu Ông N và Hoàng Ông O.

Đối với yêu cầu kháng cáo của các bị cáo xét thấy tòa án sơ thẩm đã đánh giá tính chất hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để quyết định hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết gì mới nên đề nghị hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên hình phạt của các bị cáo như quyết định tại bản án sơ thẩm của tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hình thức: Kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Lương Thanh M, Triệu Ông N, Hoàng Ông O trong thời hạn quy định của pháp luật nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về tố tụng: Các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Triệu Ông N, Hoàng Ông O có đơn kháng cáo nhưng tại phiên tòa các bị cáo vắng mặt không lý do. Xét thấy: Tòa án đã có triệu tập hợp lệ và hoãn phiên tòa nhiều lần do các bị cáo không có mặt; quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội, sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị bất lợi cho các bị cáo, việc vắng mặt các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Vì vậy hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt đối với các bị cáo có kháng cáo là Nguyễn Văn Đ, Triệu Ông N, Hoàng Ông O.

Về nội dung:

Căn cứ lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận tòa án nhân dân quận Đống Đa đã xét xử các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Lương Thanh M, Lương Tạo K, Triệu Ông N, Hoàng Ông O, Lịnh Công T tội: “Bắt giữ người trái pháp luật” theo điểm a khoản 2 điều 157 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Lương Thanh M, Triệu Ông N, Hoàng Ông O hội đồng xét xử thấy rằng:

Chỉ vì muốn lấy được tình cảm của chị Nguyễn Thị Thanh D, Nguyễn Văn Đ cùng đồng phạm đã bàn bạc, lên kế hoạch, chuẩn bị phương tiện để bắt giữ chị D, sau đó tự giải cứu. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền tự do thân thể của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến sức khỏe, tinh thần của bị hại, gây mất trật tự trị an xã hội. Với tính chất hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra thì tòa án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo với hình phạt tù cách ly khỏi xã hội một thời gian là có căn cứ, đúng pháp luật nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Tòa án sơ thẩm đã đánh giá đúng vai trò của từng bị cáo để quyết định mức hình phạt. Cụ thể Nguyễn Văn Đ là chủ mưu, khởi xướng, cùng bàn bạc và thực hiện hành vi phạm tội. Lương Thanh M sau khi được Đ thuê đã rủ

thêm các bị cáo khác và cùng bàn bạc kế hoạch với Đ. Lương Tạo K là em ruột của M được anh rủ đã đồng ý tham gia cùng bàn bạc và bắt giữ, Triệu Ông N, Hoàng Ông O và Linh Công T thực hiện theo sự phân công và kế hoạch các bị cáo đã đặt ra. Tuy nhiên xét thấy các bị cáo đều có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu; thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; các bị cáo Lương Thanh M, Triệu Ông N, Hoàng Ông O đều là người dân tộc nhận thức pháp luật còn hạn chế; người bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên hình phạt mà tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo là có phần nghiêm khắc. Vì vậy có căn cứ để xem xét chấp nhận kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm giảm một phần hình phạt tạo điều kiện cho các bị cáo yên tâm cải tạo tốt. Đối với Triệu Ông N và Hoàng Ông O tham gia với vai trò đồng phạm có mức độ nên có thể áp dụng thêm điều 54 Bộ luật hình sự đối với hai bị cáo.

Đối với các bị cáo Lương Tạo K và Linh Công T không kháng cáo song hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm hai bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và đều là người dân tộc nhận thức pháp luật hạn chế, vì hám lời nên bị rủ rê lôi kéo, các bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm có mức độ. Hình phạt tòa án sơ thẩm quyết định đối với hai bị cáo cũng có phần nghiêm khắc nên mặc dù các bị cáo không kháng cáo nhưng để đảm bảo tính công bằng của pháp luật, tại cấp phúc thẩm vẫn xem xét áp dụng thêm điều 54 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo.

Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 điều 355, điểm c khoản 1 điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH/14 ngày 30/12/2016 về án lệ phí tòa án.

- Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Lương Thanh M, Triệu Ông N và Hoàng Ông O. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 352/2021/HSST ngày 23/11/2021 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội về hình phạt đối với tất cả các bị cáo có kháng cáo và không kháng cáo.

*Áp dụng: Điểm a khoản 2 điều 157, điểm s khoản 1, 2 điều 51, điều 38, điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Văn Đ** 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/3/2021 đến ngày 02/6/2021.

Xử phạt: **Lương Thanh M** 27 (hai bảy) tháng tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/3/2021 đến ngày 02/6/2021.

*Áp dụng: Điểm a khoản 2 điều 157, điểm s khoản 1, 2 điều 51, điều 38, điều 58; điều 54 Bộ luật hình sự

Xử phạt: **Triệu Ông N**(tên gọi khác: X) 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/3/2021 đến ngày 02/6/2021.

Xử phạt: **Hoàng Ông O**(tên gọi khác: S) 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/3/2021 đến ngày 02/6/2021.

Xử phạt: **Lương Tạo K** 21 (hai một) tháng tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”. Thời hạn tù tính từ ngày 02/7/2021.

Xử phạt: **Lĩnh Công T** 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”. Thời hạn tù tính từ ngày 03/7/2021.

- Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.
- Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội.
- Tòa án, Viện kiểm sát, Công an, Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa, Hà Nội.
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bích Ngân

<p>Nơi nhận:</p> <ul style="list-style-type: none"> - VKSND thành phố Hà Nội. - Tòa án, Viện kiểm sát, Công an, Chi cục thi hành án dân sự quận Tây Hồ - Bị cáo. - Lưu HS, VP 	<p>TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA</p>
--	---

	<i>Nguyễn Bích Ngân</i>
--	--------------------------------